

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vi;

Chúng tôi là thành phần con em của những chiến sĩ Cảnh Sát Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hòa đã ký sinh xương máu trong công vụ, đã tuân tiết hay dãi dãi sa kháo đã phải ru thân trong oao trái tù khố sắt trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Đông Sơn và hiện đang tạm cư tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gọi đến Quý Vi thành nguyên thủ này, với một tâm long khăn thiết, kính xin Quý Vi cầu xet và can thiệp giúp đỡ các số phận đau thương và hoạn cảnh vô cùng khốn khổ của chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vi;

Nhau Quý Vi đã từng biết, trước 30.4.1975, tất cả các anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phưu vù, chiến đấu và bảo vệ tích cực các chính nghĩa từ đó tại mảnh đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc bản chất phi nhân của Chủ Nghĩa Cộng Sản, các anh chúng tôi đã xa thân và công hiến trọn đời để phục vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiền đồn chống Cộng hủi hieu trên thế giới từ đó ở Đông Nam Châu Á.

Nhưng bất hạnh thay các đàn tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30.4.1975, ngày đen tối, đắng thương và bi thảm nhất xảy đến cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã tho báo xe bọ kiếp dinh Paris 27.01.1973 và xua quân cuồng chiếm miền Nam Việt Nam một cách trái phép, bắt chấp công luan trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "dang tri" trên quê hương Việt Nam. Các anh chúng tôi đã lần lượt bị chúng thủ tiêu, bắt bớ, giam cầm và đày ải vào những địa danh bí mật. Tang thương và máu măt đã đầm uest trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài bịp bợm, gian manh và lat leng, bom Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bị học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để trấn an gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đày đoạ các anh chúng tôi nơi rừng sâu mước độc hay những nơi hang sâu cùng thẳm bang biết bao nhục hình man rợ hay oao đến tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt que về sức khỏe và bị thủ tiêu chết trong lao tù.

Kính thưa Quý Vi;

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua rõ ràng trên diện dân Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đày đoạ các anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bản thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là những kẻ "nguy hiểm" đối với chúng. Bởi chúng luôn rình rập, thủ hiểm và dò kỵ chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Mọi quyền tự do oan bản đã không còn nữa, đã số chúng tôi đã phải bỏ học, số ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "xấu". Trong học đường, bọn Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về danh tranh giai cấp, oán thù tu bản, đã phá hủy thục tu do.

Rong ra 15 nam nhu the, chung toi van lam lui di ben le cuoc doi, chui ruc va sinh ke nhukiep song cua mot ke no le. Chung toi da bi chung xep vao loai cong dan hang chet trong nao thang xa moi chi vi ly lich gia dinh bi goi la "NGUY". Dua vao luat le sat mau, ben chung luon nam den gia dinh chung toi nhu la nhung muc tieu de tich thu nha cua, tai san va day thanh phan chung toi vao nhung vung kinh te moi ma thuo te ghi la nhung nha tu khong kem.

Thưa Quý Vi;

Viec duy nhât ma chung toi chi co the chon lua la song hay chet! Va khong con con duong nao khac hon cho chung toi la quyêt dinh ra di vuot bien tim tu do.

Chung toi rat biet tren duong tron chay bao quyên Công San, biet bao cay dang da xay den don dap cho than phan người Việt Nam chung toi. Trên biển Đông, trên đất liền, hàng vạn người đã ngã gục trước khi tìm thấy ánh sáng tự do. Nơi đau thương của người tỵ nạn Đông Dương, nhất là thảm cảnh chết chóc, đói khát.. ham hiệp, đã làm cả thế giới bei hồi xúc động. Nhưng chung toi nhất quyết tha chet va hy sinh tat ca oku khong chiu lam kiep người trau ngựa trong cái gọi là "Thiên đường Công San" đó.

Không ai có thể tượng tượng được tâm trạng của một người phải liệu mình bỏ xu ra đi chỉ vì nơi ấy họ đã bị hành hạ, người đại trảm chiếu về cả 2 phương diện tinh thần và vật chất!

Thy nhiên sự vui mừng của chúng tôi vì đã đến được bên bờ tự do chưa bao lâu thì tất cả chúng tôi phải hoang mang và khảo khảo cho thân phận của mình vì đã đến sau ngày "out off" 14.3.1989. Thế đó, tất cả các thuyền nhân Việt Nam đến sau ngày 14.3 đều phải trải qua một cuộc thanh lọc của quốc gia đang chờ tam ou trước khi được công nhận là tỵ nạn chính trị chính thức. Chúng tôi biết rằng chính phủ và nhân dân M^a Lai vì lòng nhân đạo đã cứu mạng và an cần giúp đỡ cho hàng trăm ngàn đồng bào Việt Nam chúng tôi đã đến được đất họ trong suốt hơn 10 năm qua. Nhưng đau xót thay cho số phận của chúng tôi là hiện cuộc thanh lọc đang tiến hành qua khám và kéo dài thời gian cho đời của chúng tôi qua lâu.

Kính thưa Quý Vi;

Nay chúng tôi đề đạt thỉnh nguyện thư này với đồng nước mắt của những kẻ lao loại ooi cut khi bóng đang ngời của ánh không còn nước, que hương đất nước đang quan quai bên kia bức màn tre Công San... và từng ngày trong cuộc sống ở đảo Bidong khảo can này, tâm thần chúng tôi luôn men men và cho trong không biết số phận mình sẽ ra sao! chúng tôi còn trẻ, xin hãy cho chúng tôi có cơ hội để lập lại cuộc đời vốn đã hoang phí trong 15 năm qua.

Chúng tôi thành khẩn kêu gọi và mong đợi vào sự cứu giúp của chính phủ Hoa Kỳ, quốc gia đã từng bao vệ, ủng hộ và chiến đấu sát cánh với đất nước Việt Nam chúng tôi cùng nhau với Cao ủy Tỵ nạn Liên Hiệp Quốc và các Tổ chức Nhân Quyền trên thế giới, xin một lần nữa hãy mở rộng vòng tay đón tiếp chúng tôi.

Qua những điều trình bày trên đây, chúng tôi kiên nghị đến Quý Vi những điều sau đây :

1/ Xin can thiệp và giúp đỡ để cuộc thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được xét duyệt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được sớm định cư tại các nước tự do để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí quá lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin chân thành cảm tạ quý vị.

PULAU BIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Dại diện ký tên

Trần Văn Trường
Lê Thanh Thủy Di Lữ 1966

* DANH SÁCH CON EM QUÂN CẢNH SÁT QUỐC GIA

MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN BCH/CSQG Bình Định / chết trại cải tạo
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAM BCH/CSQG Khánh Hòa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chấn Tuồng TRAN VAN HAI cựu Tu Lệnh CSQG / tù sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN BTL/CSQG / chết trại cải tạo
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG BCH/CSQG Gia Định / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG BCH/CSQG Gia Định / tù trần 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Dại úy PHAM VAN HO BCH/CSQG Biên Hòa / chết trại cải tạo
MC.381 NGUY TUAN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU BCH/CSQG Quảng Ngãi / chết trần 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH BCH/CSQG Cầu Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN BCH/CSQG Darlac / chết trại cải tạo
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU BCH/CSQG Bà Xuyên / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO BTL/CSQG / chết trại cải tạo
MC.408 HOANG THI NGOC DIEB	"	Dại úy HOANG TINH KHUE BCH/CSQG Khu 4 / chết trại cải tạo
MC.420 NGUYEN VAN HEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM BCH/CSQG Biên Hòa / mất tích trại cải tạo
MC.424 NGUYEN KIM YEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC BCH/CSQG Gia đình / chết tù trại cải tạo
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA BCH/CSQG Thủ Đức / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT BCH/CSQG Phước Long / chết năm 1974.

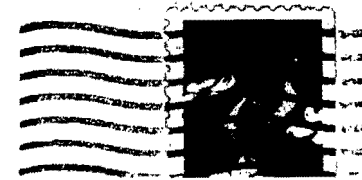
CHUNG TỒI ĐỒNG KÝ TÊN

...v...

1. MC 514 NGUYỄN CÔNG THỨC
2. MC 370 ĐINH XUÂN KHÁNH
3. MC 408 TRẦN VIỆT THÁI
4. MC 472 VÕ THỊ THU PHƯƠNG
5. MC 450 LÊ THANH LÂM
6. MC 364 NGÔ THANH MINH
7. MC 501 PHẠM NGỌC ANH
8. MC 381 NGUYỄN TUẤN VŨ
9. MC 476 NGUYỄN THỊ KIM THANH
10. MC 478 ĐẶNG XUÂN HOA
11. MC 338 TRẦN KIM NHẬT
12. MC 358 PHẠM THỊ NGỌC
13. MC 375 ĐẠO VĂN TIẾN
14. MC 404 NGUYỄN CÔNG KHÁNH
15. MC 408 HOÀNG THỊ NGỌC DIỆP
16. MC 420 NGUYỄN VĂN HÈN
17. MC 484 NGUYỄN KIM YẾN
18. MC 496 NGUYỄN VĂN HOA
19. MC 522 NGUYỄN THỊ DUNG
20. MC 538 PHẠM THANH LIÊM
21. MC 533 NGUYỄN THỊ KIEU TRANG

Liam T. Tran
Greenbay, WI 54304

APR 02 1990



To: Families of Vietnamese Political Prisoners
P.O. BOX 5435 ASSOCIATION
ARLINGTON, VA 22205-0635

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership; Letter

to 4/21/90